**Form hợp đồng cộng tác viên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**—————————**

*Hồ Chí Minh, ngày … tháng … năm …*

**HỢP ĐỒNG CỘNG TÁC VIÊN**

Số: …/HDCTV-HUB

*- Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015 và các Nghị định hướng dẫn thi hành;*

*- Căn cứ Thông tư 111/2013/TT-BTC Hướng dẫn Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định 65/2013/NĐ-CP do Bộ trưởng Bộ tài chính ban hành;*

*- Căn cứ thỏa thuận giữa các bên.*

Hợp đồng cộng tác viên này (sau đây gọi là “Hợp đồng”) được xem là hợp đồng dịch vụ được ký kết tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Công nghệ HUB và bởi các bên:

**BÊN A (BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ): ………….**

Đại diện bởi ông: ……………..

Chức vụ: Giám Đốc Điều Hành

Quốc tịch: Việt Nam

Đại diện cho: Công ty …………………..

Địa chỉ: …………………

Điện thoại: …………….

Mã số thuế: …………..

**BÊN B (CỘNG TÁC VIÊN): …**

Ngày tháng năm sinh: …

Giới tính: …

Địa chỉ thường trú: …

Số CMND: …

Cấp ngày: …

Nơi cấp: …

*Hai bên cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng cộng tác viên và cam kết đúng những điều khoản sau đây:*

**ĐIỀU 1. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B thực hiện thiết kế website cho bên A dựa theo bản thiết kế bên A cung cấp.

**ĐIỀU 2. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

**ĐIỀU 3. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG, PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN**

Giá trị hợp đồng, phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán: Theo Phụ Lục đính kèm.

**ĐIỀU 4. NGHĨA VỤ BÊN B**

1. Bên B chịu trách nhiệm về năng lực và năng suất trong quá trình thực hiện công việc. Đảm bảo website được hoàn thành theo đúng tiến độ mà Bên B đã cam kết với Bên A. Trường hợp website không hoàn thành đúng tiến độ, Bên B cần thông báo ngay với Bên A và đưa ra phương án giải quyết phù hợp.

2. Báo cho Bên A biết về việc thông tin, tài liệu mà Bên A cung cấp không đầy đủ, phương tiện không đảm bảo chất lượng để hoàn thành công việc. Trường hợp Bên B không thông báo, mặc định Bên B đã có đầy đủ thông tin, Bên B cần hoàn thành công việc đúng tiến độ.

3. Bên B có trách nhiệm báo cáo về tiến độ thực hiện công việc cho nhân sự quản lý dự án của Bên A.

4. Hỗ trợ Bên A khắc phục lỗi phát sinh sau khi bàn giao website.

5. Không được chấm dứt hợp đồng trước khi thực hiện xong công việc theo Hợp đồng này.

6. Trường hợp vì lý do bất khả kháng Bên B không thể tiếp tục thực hiện công việc trong Hợp Đồng, Bên B có trách nhiệm bàn giao công việc lại cho nhân sự mới thay thế.

7. Không giao cho người khác thực hiện thay công việc nếu không có sự đồng ý của Bên A.

8. Bảo quản và giao lại cho Bên A tài liệu và phương tiện được giao sau khi hoàn thành công việc.

9. Giữ bí mật thông tin mà Bên B biết được trong thời gian thực hiện công việc.

10. Bồi thường thiệt hại cho Bên A nếu làm mất, hư hỏng tài liệu, phương tiện được giao hoặc truyền thông không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến thương hiệu của Bên A hoặc tiết lộ bí mật thông tin.

11. Đóng các khoản thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 5. QUYỀN LỢI BÊN A**

1. Yêu cầu Bên B thực hiện công việc theo đúng chất lượng, số lượng, thời hạn, địa điểm và các thỏa thuận khác.

2. Được quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu Bên B vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 4 của Hợp Đồng này.

3. Được phép chậm thanh toán tiền cho Bên B trong trường hợp Bên B chưa hoàn thành các công việc theo quy định của Hợp Đồng này.

4. Có quyền đòi bồi thường, khiếu nại với cơ quan có thẩm quyền để bảo vệ quyền lợi của mình nếu Bên B vi phạm pháp luật hay các điều khoản của hợp đồng này.

**ĐIỀU 6. NGHĨA VỤ BÊN A**

1. Cung cấp cho Bên B thông tin, tài liệu và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo Hợp đồng đã ký.

2. Cung cấp hình ảnh, nội dung cần thiết cho việc phát triển website.

3. Thanh toán tiền đầy đủ và đúng hạn cho Bên B.

4. Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và đóng thuế thay cho Bên B.

5. Cung cấp chứng từ khấu trừ thuế cho Bên B vào cuối năm.

**ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN BẢO MẬT VÀ HẠN CHẾ CẠNH TRANH**

1. Bên B cam kết bảo mật các tài liệu, mã code trong quá trình thực hiện công việc. Nếu vi phạm cam kết này Bên B chịu trách nhiệm xử lý và thanh toán mọi thiệt hại do Bên B gây ra khi vi phạm cam kết bảo mật thông tin.

2. Không được sử dụng hình ảnh thương hiệu và nội dung dự án để làm tài liệu quảng cáo hay tham khảo trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Bên A.

3. Không tiết lộ với bên thứ ba hoặc khách hàng làm việc với Bên A về việc nội dung của Hợp Đồng này.

4. Bên B không làm việc trực tiếp với khách hàng của Bên A bằng bất cứ hình thức nào khi không được sự chấp nhận của Bên A.

5. Không truyền thông sai thật gây ảnh hưởng đến thương hiệu của Bên A.

6. Kể từ khi Hợp đồng này có hiệu lực đến hết 02 năm kể từ ngày chấm dứt Hợp đồng, Bên B không được chào hàng, lôi kéo hay cung cấp dịch vụ tương tự cho khách hàng của Bên A mà không được sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên A.

7. Trong thời gian có hiệu lực của Hợp đồng này và trong vòng năm (05) năm kể từ ngày Hợp đồng này hết hiệu lực, Bên B không được tiết lộ cho bên thứ ba bất kỳ thông tin bí mật, bí mật công nghệ, kinh doanh của Công ty. Các bí mật công nghệ, kinh doanh bao gồm tất cả các thông tin, tài liệu, công cụ và công nghệ mà Bên A đã cung cấp cho Bên B khi làm việc, hoặc do Bên B tạo ra hay thu thập được trong khuôn khổ công việc được giao, bao gồm nhưng không giới hạn những yếu tố sau:   
- Các phần mềm của Công ty, kể cả đang trong quá trình sản xuất, gia công.

- Hướng dẫn nội bộ và phát minh.

- Bản vẽ, biểu đồ, dữ liệu hồ sơ và các tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty và sản phẩm của Công ty.

- Tất cả các chính sách và kế hoạch của Công ty (phát triển, sản xuất, kinh doanh, nhân sự, lương,…)

- Bí mật thương mại và thông tin liên quan đến khách hàng.

- Danh mục giá và chính sách giá.

- Không được phép sử dụng những thông tin, tài liệu và công nghệ như nêu trên ngoài nhiệm vụ được giao hoặc cho mục đích cá nhân.

- Không được phép sao chép những tập tin, công cụ phần mềm trong công việc vào máy tính cá nhân hoặc các thiết bị lưu trữ dữ liệu của mình.

- Các tài liệu khác được tiếp cận trong quá trình làm việc.

**ĐIỀU 8. QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

1. Bên B thừa nhận toàn bộ quyền sở hữu trí tuệ của website được tạo ra theo Hợp đồng này đương nhiên thuộc về Bên A. Bên B không được phép để tên tác giả website nếu không được Bên A đồng ý.

2. Đối tượng quyền sở hữu trí tuệ bao gồm giao diện, thiết kế, đồ họa, chương trình phần mềm, mã code, nhãn hiệu, thương hiệu, logo, bài viết, văn bản, hình ảnh.

**ĐIỀU 9. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI**

1. Phạt vi phạm là việc bên bị vi phạm yêu cầu bên vi phạm trả một khoản tiền phạt do vi phạm hợp đồng nếu trong hợp đồng có thỏa thuận, trừ các trường hợp miễn trách nhiệm quy định tại Bộ luật Dân sự.

2. Hai bên thỏa thuận phạt vi phạm đối với bất kỳ hành vi vi phạm hợp đồng mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì Bên vi phạm phải chịu phạt 08% *(tám phần trăm)* giá trị Hợp Đồng bị vi phạm.

3. Nếu một bên vi phạm hơn 03 lần đối với một nghĩa vụ hoặc hơn 02 nghĩa vụ được quy định trong hợp đồng thì bên kia có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng đồng thời có quyền yêu cầu bên vi phạm hợp đồng thanh toán phí vi phạm hợp đồng và bồi thường nếu có thiệt hại xảy ra.

4. Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng, một trong hai bên có hành vi vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường thiệt hại, theo đó, bên gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm hoàn toàn và bồi thường thiệt hại đối với những thiệt hại mà hành vi vi phạm đó trực tiếp gây hậu quả.

**ĐIỀU 10. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG**

1. Hợp đồng có thể bị tạm dừng thực hiện hoặc chấm dứt hiệu lực trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng. Hai bên tiến hành thỏa thuận trong vòng 01 tháng kể từ ngày được biết về sự kiện xảy ra về việc tạm ngưng hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng.

2. Hai bên thỏa thuận về các điều khoản sau trong thỏa thuận tạm ngưng hợp đồng

- Thời gian tạm ngưng hợp đồng

- Áp dụng các biện pháp khẩn cấp để giảm thiểu tổn thất

- Trách nhiệm của các bên để khắc phục hậu quả do sự kiện bất khả kháng gây ra

**ĐIỀU 11. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

1. Hợp đồng có thể chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

– Theo thoả thuận của hai Bên.

– Do bất khả kháng.

– Sau khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng.

– Theo quy định của pháp luật.

2. Một Bên được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng nhưng phải thông báo cho Bên còn lại trước ba mươi ngày. Nếu việc chấm dứt Hợp đồng của một Bên không do lỗi của Bên còn lại và hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng gây tổn thất, thiệt hại cho Bên còn lại thì Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng phải bồi thường thiệt hại cho bên kia.

3. Trường hợp một Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng do lỗi của Bên còn lại thì Bên còn lại phải bồi thường các thiệt hại do lỗi của mình gây ra cho Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

4. Trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng trước hạn vì bất cứ lý do gì, hai Bên có nghĩa vụ tiến hành thanh lý hợp đồng bằng việc lập Biên bản thanh lý để xác nhận chấm dứt mọi quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên quy định tại Hợp đồng này.

**ĐIỀU 12. ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

1. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Hai Bên có thể thỏa thuận lại nội dung của hợp đồng theo thực tế làm việc phù hợp với pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có tranh chấp phát sinh các bên giải quyết trên tinh thần hòa giải, thương lượng. Trường hợp thương lượng bất thành, một trong hai bên có quyền khởi kiện ra toà án nhân dân có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết.

3. Trong trường hợp có bất kỳ điều khoản hoặc quy định nào của hợp đồng này bị vô hiệu hoặc không thể thực hiện theo quyết định, phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì các điều khoản và quy định còn lại của hợp đồng vẫn có giá trị hiệu lực đối với các bên.

4. Những vấn đề không ghi trong hợp đồng này thì áp dụng theo quy định của pháp luật dân sự.

5. Khi hai bên hoàn hết các thành nghĩa vụ liên quan thì hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.

6. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản chịu trách nhiệm thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **CỘNG TÁC VIÊN**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG 01**

**Số: …./PLHĐ01**

*(Đính kèm Hợp đồng số:…/HDCTV-HUB)*

Các Bên thống nhất ký kết Phụ lục số 01 (“Phụ Lục 01”) này nhằm bổ sung nội dung Hợp đồng số 07/HDCTV-HUB ký ngày 16/07/2024 (sau đây gọi tắt là “Hợp Đồng”) và các Phụ lục đính kèm (Nếu có) với các điều điều khoản cụ thể như sau:

**ĐIỀU 1. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG**

1. Giá trị hợp đồng: … VNĐ, Bằng chữ: Bảy triệu một trăm mười một nghìn một trăm mười một đồng.

2. Khấu trừ thuế thu nhập cá nhân 10%.

3. Số tiền thực nhận: … VNĐ, Bằng chữ: Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng

4. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

5. Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán theo 02 (hai) đợt, cụ thể như sau:

- Đợt 1: Thanh toán ngay sau ký hợp đồng với số tiền tương đương 50% giá trị hợp đồng.

- Đợt 2: Thanh toán 50% giá trị hợp đồng còn lại sau khi bàn giao và nghiệm thu sản phẩm.

**ĐIỀU 2. ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

1. Phụ Lục này là một phần không tách rời của Hợp Đồng, có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các điều khoản khác của Hợp Đồng và các thỏa thuận khác đã có hiệu lực (nếu có) mà không được sửa đổi, bổ sung bởi Phụ Lục này vẫn giữ nguyên giá trị thi hành.

3. Mọi sửa đổi bổ sung liên quan đến Phụ Lục này phải lập thành văn bản được ký bởi người đại diện có thẩm quyền của Các Bên. Văn bản sửa đổi bổ sung đó được đính kèm và cũng là một bộ phận không thể tách rời của Hợp Đồng.

4. Phụ Lục này được lập thành 02 (hai) bản gốc bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

**ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG,** Các Bên đã ký kết Phụ lục này vào ngày tháng năm như đã nêu tại trang đầu.

|  |  |
| --- | --- |
| **CỘNG TÁC VIÊN**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |